

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Giao bổ sung kế hoạch đầu tư công năm 2025**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019 đã được sửa đổi, bổ sung bởi Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị quyết số 50/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh về kế hoạch đầu tư công năm 2025;*

*Theo đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Văn bản số 6899/SKHĐT-TĐ ngày 31 tháng 12 năm 2024 về việc trình ký Quyết định giao bổ sung kế hoạch đầu tư công năm 2025.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Giao bổ sung kế hoạch đầu tư công năm 2025 như sau:

1. Nguồn vốn ngân sách tỉnh:

a) Nguồn thu sử dụng đất tổng số là 3.689 triệu đồng, trong đó:

- Giao chi tiết là 2.000 triệu đồng (cho 01 dự án).

- Dự phòng còn lại chưa phân bổ là 1.689 triệu đồng.

b) Nguồn xổ số kiến thiết là 225.492 triệu đồng, trong đó:

- Giao chi tiết là 4.600 triệu đồng (cho 01 dự án).

- Dự phòng còn lại chưa phân bổ là 220.892 triệu đồng.

2. Nguồn vốn ngân sách trung ương

- Nguồn vốn ngân sách trung ương hỗ trợ có mục tiêu giao chi tiết là 103.875 triệu đồng cho 01 dự án. Lưu ý: chỉ thực hiện giải ngân khi dự án được cấp có thẩm quyền cho phép kéo dài thời gian bố trí vốn thực hiện dự án đến năm 2025.

(Chi tiết theo phụ lục 1, 2 đính kèm)

**Điều 2.** Thời gian giải ngân kế hoạch đầu tư công năm 2025 thực hiện theo quy định của Luật Đầu tư công và các Nghị định hướng dẫn Luật Đầu tư công.

Các đơn vị chủ đầu tư định kỳ hằng tháng gửi báo cáo tình hình thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư công năm 2025 về Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giám đốc Kho bạc nhà nước tỉnh Đồng Nai; Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện Nhơn Trạch và Tân Phú và thủ trưởng các đơn vị liên quan có trách nhiệm thi hành quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Tài chính;
- Thường trực Tỉnh Ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh;
- Chánh, Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTN, KTNS.



**Võ Tấn Đức**



**Phụ lục 1**  
**KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2025 NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH TỈNH**  
(Kèm theo Quyết định số 4117/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2024)



Đơn vị tính: Triệu đồng

| S<br>T<br>T | Nội dung                                                                                                                                                                                            | ĐD XD | Mã dự án | Mã<br>:<br>ngành<br>kinh tế | Tiến độ<br>thực hiện | Quyết định đầu tư dự án      |                     |                               |                                    | Kế hoạch<br>trung hạn<br>2021-2025 | Lấy kế<br>giải ngân<br>đến hết kế<br>hoạch 2024 | Kế hoạch 2025                                   |         |          |         |             |                       |         | Chú đầu tư |
|-------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|----------|-----------------------------|----------------------|------------------------------|---------------------|-------------------------------|------------------------------------|------------------------------------|-------------------------------------------------|-------------------------------------------------|---------|----------|---------|-------------|-----------------------|---------|------------|
|             |                                                                                                                                                                                                     |       |          |                             |                      | Số ngày                      | Tổng mức vốn đầu tư |                               | Kế hoạch<br>trung hạn<br>2021-2025 |                                    |                                                 | Lấy kế<br>giải ngân<br>đến hết kế<br>hoạch 2024 | Tổng số | trong đó |         |             |                       |         |            |
|             |                                                                                                                                                                                                     |       |          |                             |                      |                              | Tổng số             | Trong đó:<br>phần vốn<br>NSNN |                                    |                                    |                                                 |                                                 |         | NSTT     | Đất     | Đất đầu giả | XSKT                  | Bội chi |            |
| 1           | 2                                                                                                                                                                                                   | 3     | 4        | 5                           | 6                    | 7                            | 8                   | 9                             | 10                                 | 11                                 | 12                                              | 13                                              | 14      | 15       | 16      | 17          | 18                    |         |            |
|             | Dự phòng bổ trn cho các dự án dự kiến hoàn thành thủ tục phê duyệt trước 31/12/2024; bổ trí giải phóng mặt bằng; bổ trí chuẩn bị đầu tư (Ủy quyền cho UBND tỉnh giao vốn khi đủ điều kiện về hồ sơ) |       |          |                             |                      |                              |                     |                               |                                    |                                    | 1.843.402                                       | 36.524                                          | 3.689   | 541.921  | 225.492 | 1.035.776   |                       |         |            |
| I           | Phân bổ chi tiết                                                                                                                                                                                    |       |          |                             |                      |                              |                     |                               |                                    |                                    | 6.600                                           | 0                                               | 2.000   | 0        | 4.600   | 0           |                       |         |            |
| 1           | Tuyến thoát nước hạ lưu đường Tôn Đức Thắng (đoạn từ đường Tôn Đức Thắng đến đường 25C), huyện Nhơn Trạch                                                                                           | NT    | 8013074  | 292                         | Tối đa 4 năm         | 3991/QĐ-UBND ngày 24/12/2024 | 105.999             | 105.999                       | 2.500                              | 500                                | 2.000                                           |                                                 | 2.000   |          |         |             | UBND huyện Nhơn Trạch |         |            |
| 2           | Dự án Xây dựng mới Trạm Y tế xã Phú Thanh huyện Tân Phú                                                                                                                                             | TP    | 8053649  | 132                         | tối đa 03 năm        | 251/QĐ-SKHĐT ngày 18/12/2024 | 5.855               | 5.855                         | 4.710                              | 100                                | 4.600                                           |                                                 |         |          | 4.600   |             | UBND huyện Tân Phú    |         |            |
| II          | Dự phòng còn lại chưa phân bổ                                                                                                                                                                       |       |          |                             |                      |                              |                     |                               |                                    |                                    | 1.836.802                                       | 36.524                                          | 1.689   | 541.921  | 220.892 | 1.035.776   |                       |         |            |



**Phụ lục 2**  
**KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2025 NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG**  
(Kèm theo Quyết định số 4117/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2024)

Đơn vị tính: Triệu đồng.

| STT | Nội dung                                                                                                       | Địa điểm | Mã dự án | Mã ngành kinh tế | Tiến độ thực hiện | Quyết định đầu tư dự án                                                                         |                 |                         | Kế hoạch trung hạn 2021-2025 | Lũy kế giải ngân đến hết kế hoạch 2024 | Kế hoạch 2025 | Chủ đầu tư                             |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|----------|------------------|-------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|-------------------------|------------------------------|----------------------------------------|---------------|----------------------------------------|
|     |                                                                                                                |          |          |                  |                   | Số/ngày                                                                                         | Tổng mức đầu tư | Trong đó: phân vốn NSNN |                              |                                        |               |                                        |
|     |                                                                                                                |          |          |                  |                   |                                                                                                 | Tổng số         |                         |                              |                                        |               |                                        |
|     | Hỗ trợ có mục tiêu                                                                                             |          |          |                  |                   |                                                                                                 |                 |                         |                              |                                        |               |                                        |
|     | Môi trường                                                                                                     |          |          |                  |                   |                                                                                                 |                 |                         |                              |                                        |               |                                        |
| 1   | Dự án Kè chống sạt lở bờ sông Đồng Nai (đoạn từ cầu Rạch Cát đến cầu Ghềnh phía Cù lao Phố) thành phố Biên Hòa | BH       | 7431291  | 278              | 2022-2025         | 2220/QĐ<br>16/7/2013<br>4387/QĐ<br>18/10/2021<br>263/QĐ<br>24/01/2022,<br>2716/QĐ<br>06/10/2022 | 350.788         | 350.788                 | 235.550                      | 131.675                                | 103.875       | Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh |